

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25; Điều 26 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:18/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Phạm Xuân K - sinh năm 1973.

Trú tại : xóm 01, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: làm ruộng.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1977.

Trú tại: xóm V, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Dương Thị H - sinh năm 1975.

Trú tại: xóm 01, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Ông Nguyễn Hữu M – sinh năm 1950.

Trú tại: Xóm V, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Bà Nguyễn Thị C – sinh năm 1952.

Trú tại: Xóm V, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị C: Ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1950.

Trú tại: xóm V, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ thanh toán số nợ do vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu V (đã chết) vay của vợ chồng anh Phạm Xuân K và chị Dương Thị H vào ngày 07/11/2015 và ngày 02/12/2015 trong đó số tiền gốc là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi suất là 20.900.000đ (Hai mươi triệu chín trăm nghìn đồng). Tổng số tiền gốc và tiền lãi là 170.900.000đ (Một trăm bảy mươi triệu chín trăm nghìn đồng).

Anh Phạm Xuân K và chị Dương Thị H có nghĩa vụ giao trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: E760692 được UBND huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 12/4/1995 cho ông Nguyễn Hữu M và bà Nguyễn Thị C do anh Nguyễn Hữu V (con ông M, chồng chị Nguyễn Thị H đã chết) cầm cố tại vợ chồng anh Phạm Xuân K và chị Dương Thị H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành, thì phải chịu lãi suất theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nộp 2.137.500đ (Hai triệu một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Phạm Xuân K nộp 2.137.500đ (Hai triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) anh Phạm Xuân K đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An vào ngày 05/5/2017. Còn trả lại cho anh Phạm

Xuân K 1.612.500đ(Một triệu, sáu trăm mười hai ngàn, năm trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Yên Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc